

## HÀM Ý HỘI THOẠI TRONG TRUYỆN CƯỜI VIỆT NAM HIỆN ĐẠI VỚI PHƯƠNG CHÂM QUAN HỆ

Nguyễn Hoàng Yến

Đại học Tây Bắc

**Tóm tắt:** Trong truyện cười Việt Nam hiện đại, sự cố ý không tuân thủ phương châm quan hệ có tác dụng tạo hàm ý gây cười trong cách nói lạc đề và xa đề. Bài viết phân tích 6 truyện cười tiêu biểu để làm rõ và rút ra một số kết luận bước đầu.

**Từ khóa:** Hàm ý hội thoại, truyện cười, lạc đề, xa đề.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hàm ý hội thoại là hàm ý được suy ra trong hội thoại gắn với việc thực hiện nguyên tắc cộng tác (co-operative principle) được Grice (1975) nêu ra và chi tiết hoá thành các quy tắc bậc dưới, gọi là các phương châm (maxims) hội thoại: lượng, chất, quan hệ, cách thức. Trong truyện cười Việt Nam hiện đại, một hàm ý hội thoại được tạo ra có thể có quan hệ với một/ một số phương châm hội thoại. Bài viết này đề cập đến hàm ý hội thoại (từ đây gọi là hàm ý) trong truyện cười Việt Nam hiện đại xét trong quan hệ với phương châm quan hệ.

Phương châm quan hệ yêu cầu phần đóng góp phải thích dụng (hợp với việc sử dụng, không ra ngoài đề, ngoài mục đích) [2, 78]. Cụ thể: khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài, nói những điều có liên quan, có dính líu đến câu chuyện đang diễn ra.

Trong truyện cười Việt Nam hiện đại, một số truyện cười, các nhân vật giao tiếp do không hiểu nhau, mỗi người nói một đằng, nghĩ một nẻo dẫn đến sự trật khớp về đề tài hội thoại/ đưa vào cuộc thoại những lượng tin (ở dạng đưa thêm vào) tương chừng như không trọng yếu. Những hiện tượng như vậy gọi chung là lạc đề và xa đề. Đây là biểu hiện cố ý không tuân thủ triệt để yêu cầu của phương châm quan hệ để tạo ra hàm ý.

### 2. NỘI DUNG

Kết quả khảo sát tư liệu cho thấy truyện cười Việt Nam hiện đại có 76/733 truyện (chiếm 10,36 %) vi phạm yêu cầu của phương châm quan hệ nhằm tạo hàm ý. Biểu hiện cụ thể của cách thức tạo hàm ý gây cười bằng sự vi phạm phương châm quan hệ là: các nhân vật hoặc là nói “lạc đề” hoặc là nói “xa đề” - Tức đưa thêm những lượng tin tương chừng không quan yếu. Tương ứng với các biểu hiện vi phạm này là hai dạng thức gây cười cụ thể:

*Thứ nhất*, tạo hàm ý gây cười do các nhân vật giao tiếp nói “lạc đề”: Tất cả những truyện cười ở tình trạng “ông nói gà, bà nói vịt” đều thuộc dạng thức này.

*Thứ hai*, “xa đề” được hiểu là người nói đưa ra những lời thoại hồi đáp có chứa những thông tin không sát với đề tài hội thoại một cách bất thường. Biểu hiện cụ thể của cách tạo hàm ý gây cười là: trong lời thoại hồi đáp có chứa những thông tin mà nếu chỉ dừng lại ở đó, chúng sẽ là những thông tin thừa, không cần thiết. Nhưng khi cuộc hội thoại phát triển tiếp, chúng lại là những thông tin quan yếu đóng vai trò dẫn người nghe, người đọc đi đến kết thúc bất ngờ ở cuối truyện. Đây là cách đi đường vòng với nhiều hữu ý.

Để làm sáng tỏ sự cố ý không tuân thủ phương châm quan hệ trong việc tạo hàm ý có tác dụng gây cười trong cách nói lạc đề và xa đề cũng như tác dụng của hàm ý trong việc tạo tiếng cười thâm thúy, bài viết sẽ chọn một số truyện cười Việt Nam hiện đại tiêu biểu để phân tích.

#### 2.1. Hàm ý liên quan đến “lạc đề”

##### Ví dụ 1: GỢI Ý TUYỆT HAY

Dựa trên bản điều tra, để khẳng định suy đoán của mình, thẩm phán mô tả như thật vụ trộm nổi danh này, rồi nói:

- Bị cáo, hãy thừa nhận đi, không chối cãi được nữa. Có phải bị cáo đã hành động theo như tôi vừa kể không?

Tên trộm mắt sáng lên:

- Thật là một gợi ý tuyệt hay cho lần sau tôi cần tiến hành theo. **Chỉ có điều tiếc là không đúng lần này.**

[3, 56]

Tình huống của hàm ý gây cười là cuộc đối chất của thẩm phán và bị cáo tại phiên tòa. Câu trả lời

của bị cáo không hướng về nội dung của người thẩm phán đang cần hỏi anh ta. Bị cáo coi câu hỏi và lời kể như một “gợi ý” cho kế hoạch ăn trộm tiếp theo. Phát ngôn của tên trộm - bị cáo trong phiên tòa: “*Thật là một gợi ý tuyệt hay cho lần sau tôi cần tiến hành theo. Chỉ có điều tiếc là không đúng lần này*” là câu nói chứa hàm ý. Chính câu trả lời của bị cáo cho thấy câu hỏi và câu trả lời của các nhân vật tham gia giao tiếp (thẩm phán và tên trộm) không có mối quan hệ với nhau, mỗi người đều nghĩ theo một hướng khác nhau như kiểu “nói một đằng, làm một nẻo”. Tuy nhiên chính cách nghĩ, cách nói không tuân thủ phương châm quan hệ này lại là có chủ ý giấu hàm ý: những cáo buộc của thẩm phán là không đúng, là bịa đặt. Thẩm phán cũng như người đọc giải đoán được hàm ý này, tiếng cười được bật ra thật thú vị.

#### **Ví dụ 2: HỌC HAY ĂN**

- *Chị ơi hộp bánh này toàn tiếng nước ngoài, là bánh của ta hay của ngoại đấy ạ?*

- *Anh hỏi để làm gì? **Mua để biếu, để ăn hay để học ngoại ngữ!!!***

[3, 75]

Tình huống tạo hàm ý là câu chuyện xoay quanh lời hỏi và lời đáp của khách hàng và người bán hàng. Tham thoại hỏi đáp của người bán hàng đã vi phạm phương châm lịch sự và đặc biệt vi phạm phương châm quan hệ. Chị ta đã trả lời “thượng đế” bằng câu nói của kẻ bề trên và không hợp với nội dung, đích, hướng mà câu hỏi nêu ra. Người mua quan tâm đến xuất xứ hộp bánh là của nội hay của ngoại thì người bán hàng lại trả lời *mua để biếu, để ăn hay để học ngoại ngữ* (thực ra là hỏi lại về mục đích mua). Lúc này, không chỉ người khách mà cả người nghe, người đọc cũng bất ngờ trước câu trả lời của người bán hàng. Câu hỏi và câu trả lời đã không có mối liên hệ với nhau, tức là đã lạc đề. Vấn đề đặt ra là người bán hàng vô tình hay cố ý trong cách nói này. Xét trong tình huống chị ta đã nghe rõ câu hỏi nên nói *anh hỏi để làm gì?* cho thấy những thông tin kế tiếp trong câu trả lời là có chủ đích về việc tạo lập hàm ý. Do đó, câu nói này có hàm ý với nội dung: Hãy quan tâm đến chất lượng hộp bánh thay vì quan tâm đến hình thức (chữ viết) của hộp bánh. Câu chuyện như một lời nhắc nhở về tâm lý sinh hàng ngoại của một bộ phận người dân kéo theo việc in ấn nhãn mác bằng chữ nước ngoài trên

bao bì sản phẩm một cách tràn lan khiến người tiêu dùng khó phân biệt.

#### **Ví dụ 3: CÂN LẠI**

*Nghe tin cửa hàng có loại táo ngon mới về, bà mẹ sai cậu con trai ra mua một cân. Khi cậu con trai mang táo về, bà ta đem cân thử thì thấy rõ ràng thiếu mất nửa cân.*

*Bà mẹ học tốc chạy ra cửa hàng phản đối:*

- *Tôi không ngờ các chị làm ăn điều toa như vậy. Cháu nó mua một cân táo ở cửa hàng, về nhà cân lại chỉ có nửa cân là nghĩa làm sao?*

*Chị bán hàng tùm tùm cười và nhã nhặn hỏi lại:*

- ***Nhưng thưa bà, bà đã cân lại cậu con trai quý tử của bà chưa ạ?***

[4,18]

Tình huống gây cười là nói đến một bà mẹ sai con trai đi mua táo khi nghe có táo ngon mới về. Tin tưởng con trai bà đưa tiền dặn mua một cân, nhưng khi mang về đến nhà bà cân lại chỉ còn có nửa cân. Chưa hỏi con trai bà đã vội vàng ra trách móc người bán hàng, nhưng ngờ đâu chỗ thiếu ấy lại do chính con trai bà ăn.

Chuyện có nội dung đơn giản. Hội thoại đóng vai trò quan trọng trong việc thể hiện nội dung. Cuộc thoại có một cặp thoại với hai tham thoại. Hàm ý nằm ở tham thoại thứ hai *Nhưng thưa bà, bà đã cân lại cậu con trai quý tử của bà chưa ạ?*

Câu hỏi của người bán hàng đã lạc đề (xét về logic hình thức). Tức là bà mẹ đang nói về việc cân táo không đúng (điều toa): con bà ta mua một cân, nhưng khi cân lại chỉ còn nửa cân; người bán hàng lại nói về việc cân cậu con trai xem nặng nhẹ thế nào.

Tuy nhiên, qua thái độ và cách cư xử, bà mẹ và người đọc dễ dàng nhận ra sự liên thông về số cân của đứa trẻ sẽ tăng lên đúng bằng số cân táo bị hụt đi. Qua đó nội dung hàm ý trong câu nói của người bán hàng cũng lộ ra là con bà đã kịp ăn nửa cân táo khi mang táo từ cửa hàng về đến nhà.

Kiểu câu dùng để diễn đạt nội dung hàm ý là kiểu câu hỏi. Câu hỏi này xét trên bề mặt câu chữ là câu hỏi hết sức nhã nhặn, có vẻ như từ tốn của một con người bình tĩnh, biết cách ứng xử. Nhưng xét về nội dung, giọng điệu, lại đặt trong bối cảnh của tình huống truyện thì đó là lời phê bình tinh tế, lịch sự, nhưng thâm đau. Hỏi không phải để hỏi mà để phê phán cách ăn nói, ứng xử hết sức hờ dờ của người

mẹ đã quá tin tưởng vào đứa con trai quý tử của mình.

Hàm ý trong quan hệ với phương châm hội thoại được thể hiện qua câu nói của chị bán hàng. Người nói đã không gắn với phương châm quan hệ. Thực ra, đây còn là chủ định không gắn kết với nguyên tắc cộng tác của người nói để nhằm đến một sự phê phán, châm biếm, mỉa mai của người đối thoại. Cách diễn đạt này đã tạo ra hàm ý có tác dụng gây cười.

## 2.2. Hàm ý hội thoại liên quan đến “xa đề”

### Ví dụ 4: VIẾT VÀO LÚC NÀO

*Một nhà báo đến phỏng vấn nhà văn. Nhà báo hỏi nhà văn:*

- Nhà anh chặt chội thế này thì anh viết vào lúc nào?

*Nhà văn quay lại hỏi vợ:*

- **Em ngủ vào lúc nào nhỉ?**

*Nhà báo cắt lời:*

- Tôi muốn biết anh viết văn vào lúc nào chứ không muốn biết việc ngủ của vợ chồng anh lúc nào.

*Nhà văn trả lời:*

- **Nhưng tôi cũng phải biết vợ tôi ngủ vào lúc mấy giờ chứ.**

- Sao lại vậy?

- **Vì nếu vợ tôi còn thức thì làm sao tôi viết nổi**  
- Nhà văn thật thà trả lời.

[4, 56]

Tình huống của hàm ý gây cười là việc nhà báo phỏng vấn nhà văn về thời gian sáng tác. Trong cuộc phỏng vấn ấy, các phát ngôn của nhà văn, câu in đậm và đều chứa hàm ý theo phương châm về quan hệ, tức là trong các phát ngôn của mình nhà văn đã coi thường tính trọng yếu khi đưa vào phát ngôn những thông tin không quan trọng về thời gian sáng tác.

Việc nhà văn không trả lời thẳng câu hỏi của phóng viên gây trí tò mò cho người đọc: Liệu đây có phải là câu nói thừa không? Hay có vấn đề gì mà anh ta lại hỏi vợ *Em ngủ vào lúc mấy giờ?* trong khi chỉ cần trả lời ngắn gọn về thời gian anh ta viết văn? Khi đọc xong truyện, độc giả bật cười thích thú vì hoá ra điều mà nhà văn muốn nói là ông ta chỉ có khoảng thời gian riêng cũng như hứng thú để có thể sáng tác được sau khi người vợ đã đi ngủ.

### Ví dụ 5: TẠI SAO?

*Con - Tại sao thần Chiến thắng lại là một phụ nữ mang vòng nguyệt quế hả bố?*

*Bố - Còn hỏi gì nữa, mẹ con hay là bố làm chủ trong nhà ta nào?*

[3, 7]

Hàm ý gây cười ở câu chuyện trên nằm trong câu trả lời và cũng là câu hỏi của ông bố. Ông đã không trả lời câu hỏi của đứa con mà lại đưa ra một câu hỏi có phần xa đề "ai làm chủ nhà ta". Thực chất, ông bố muốn nói với con rằng người phụ nữ luôn là người làm chủ gia đình, cũng có nghĩa người phụ nữ luôn là người chiến thắng. Từ đó có thể hiểu biểu tượng thần Chiến thắng vì vậy là một người phụ nữ mang vòng nguyệt quế. Câu hỏi hàm ý này của ông bố cũng gây cười bởi đã hé lộ cho thấy tâm lí sợ vợ của ông ta.

### Ví dụ 6: VẾT THEO CHIẾN TRANH

*Trong một tiệm cắt tóc, người thợ hân hoan hỏi người khách mới đến:*

- Thưa ông! Có phải trước đây tôi đã được hân hạnh cạo mặt cho ông không?

*Người khách đáp:*

- **Ồ không. Những vết theo này tôi mang trên mặt từ thời chiến tranh.**

[3, 250]

Tình huống của hàm ý gây cười là trong tiệm cắt tóc người thợ hỏi khách về việc trước đây đã được hân hạnh cạo mặt cho khách chưa, khách đáp những vết theo trên mặt mang từ thời chiến tranh. Phát ngôn chứa hàm ý là câu trả lời của khách (câu in đậm). Ở truyện này, nếu xét trên câu chữ thì lời đáp của người khách có nghĩa tường minh là nói về vết theo và thời gian bắt đầu người khách mang trên mặt vết theo đó. Thông tin này nghe có vẻ không có mối quan hệ với câu hỏi *Có phải trước đây tôi đã từng cạo mặt cho ông không?*. Nhưng đọc xong truyện, người nghe vẫn bật cười vì sau khi thực hiện phép suy luận, người nghe đã tìm ra hàm ý mà người khách muốn nói với người thợ: Ông tưởng tôi đã từng được ông cạo mặt là vì trên mặt tôi có vết sẹo phải không? Nhưng không phải ông là tác giả của vết theo này đâu, nguyên nhân tôi có vết theo trên mặt là do chiến tranh đấy. Cũng nhờ phép suy luận mà chúng ta tìm ra được ẩn ý sâu xa của truyện: phản ánh về trình độ tay nghề non kém của một số người thợ cắt tóc, cạo mặt.

## 2.3. Mô hình của hàm ý xét trong quan hệ với phương châm về quan hệ

Từ sự phân tích trên, mô hình của hàm ý trong quan hệ với phương châm quan hệ có thể khái quát như sau:

“A (người nói) tạo phát ngôn X trong tình huống Z hàm ý nội dung Y

X có lượng tin không trọng yếu (lạc đề/ xa đề)

B (người nghe) tiếp nhận X hiểu/ giải đoán đúng Y trong Z”.

[1, 114]

### 3. KẾT LUẬN

- Trong truyện cười Việt Nam hiện đại, hiện tượng “ông nói gà bà nói vịt” xuất hiện nhiều tại các truyện có hàm ý xét trong quan hệ với phương châm quan hệ (ví dụ 1, 2, 3). Một số truyện thông tin trong lời thoại hỏi đáp nếu chỉ dừng ở đó sẽ là thừa, không cần thiết, nhưng cuộc thoại phát triển tiếp thì lại rất trọng yếu giúp cho người nghe hiểu hàm ý chứa đựng trong đó, tạo nên những cách kết thúc truyện bất ngờ thú vị (ví dụ 4).

- Những cuộc thoại có thực trong truyện cười Việt Nam hiện đại phát ngôn chứa thông tin xa đề hoặc lạc đề đã chứa đựng ngầm ý của người nói. Ngữ cảnh và tính logic giữa các thông tin giúp người nghe giải đoán thông tin người nói muốn gửi bằng hàm ý (ví dụ: 1, 2, 3, 5, 6). Khi không giải đoán đúng, người nói phải cung cấp thêm những điều kiện để người nghe suy luận tìm ra mối liên hệ với chủ đề, đề tài đang bàn đến và hiểu được hàm ý (ví dụ 4).

- Trong truyện cười khi người nói đưa thông tin lạc đề/ xa đề vào trong phát ngôn của mình một

cách có chủ ý tức là đã chấp nhận một cách nói bất thường, kì quặc. Để cuộc hội thoại diễn ra thuận lợi các nhân vật giao tiếp không những phải chú ý đến các vấn đề “lượng”, “chất”... của thông tin mình cung cấp mà còn phải lưu tâm đến mối “quan hệ”, đến vai trò của tính lô gích giữa các thông tin trong những lời thoại của cuộc giao tiếp đó.

Cũng giống như việc nhận hiểu tất cả các phát ngôn chứa đựng những sự vi phạm quy tắc ngữ dụng, nếu gặp những trường hợp có sự vi phạm phương châm quan hệ, muốn tiếp nhận được chúng một cách thoả đáng nhất thì người nghe, người đọc cần căn cứ vào ngữ cảnh. Tiếp nhận phát ngôn căn cứ vào ngữ cảnh tức là đặt lời thoại, đặt phát ngôn đó vào trong tình huống giao tiếp cụ thể của nó để suy luận nhằm tìm ra mối liên hệ với đề tài, chủ đề chung mà các nhân vật giao tiếp đang cùng tạo dựng (ví dụ: 1, 2, 3, 5, 6).

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Hoàng Yến (2011), *Hàm ý hội thoại trong truyện cười dân gian Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [2]. Yule. G (1997, bản dịch tiếng Việt 2003), *Dụng học*. Nxb ĐHQG Hà Nội.

### DẪN LIỆU

- [3]. Năm Hồng Mai (2011), *Truyện cười thời hiện đại*, Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
- [4]. Lương Kim Nghĩa (2012), *Kho tàng truyện tiếu lâm Việt Nam*, Nxb Thời đại, Hà Nội.

## DIALOGUE IMPLICATION IN THE MORDERN VIETNAMESE JOKES, WITH RELATIONSHIP MOTTO

Nguyen Hoang Yen  
Tay Bac University

**Abstract:** *In the mordern Vietnamese joker, the intentional non-compliance with the motto of relationship has the effect of creating amusing implications in digressional and far-fetched speech. The article analyzes six typical jokes to clarify and draw some initial conclusions.*

**Key words:** *Dialogue implication, jokes, digressed topic, off-topic.*

Ngày nhận bài: 16/11/2020. Ngày nhận đăng: 18/12/2020

Liên lạc: Nguyễn Hoàng Yến; email: [nguyenhoangyen@utb.edu.vn](mailto:nguyenhoangyen@utb.edu.vn)